Ngày soạn:

**BÀI 6: SỐNG VỚI BIỂN RỪNG BAO LA (Truyện ngắn)**

**Tiết ........- VĂN BẢN 2: MUỐI CỦA RỪNG – Nguyễn Huy Thiệp**

**(2,5tiết)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức:**

- Nhận biết và phân tích được đặc trưng của thể loại truyện ngắn như : nhân vật, điểm nhìn, người kể chuyện, ngôi kể, thông điệp của văn bản…..

- Phân tích được ý nghĩa hay tác động của văn bản văn học; so sánh được hai văn bản, liên tưởng mở rộng vấn đề để hiểu hơn về văn bản .

**2. Về năng lực:**

**a. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực hợp tác

**b. Năng lực riêng biệt**

- Năng lực thu thập thông tin liên quan đến văn bản

- Năng lực trình bày suy nghĩ, cảm nhận của cá nhân về văn bản

- Năng lực hợp tác khi trao đổi, thảo luận về thành tựu nội dung, nghệ thuật, ý nghĩa văn bản;

- Năng lực phân tích, so sánh đặc điểm nghệ thuật của văn bản với các văn bản khác có cùng thể loại.

**3. Về phẩm chất:**

- Trân trọng, yêu quý và bảo vệ thiên nhiên.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị dạy học:**

- Giáo án;

- Phiếu học tập

- Máy tính

- Bảng giao nhiệm vụ học tập cho học sinh ở nhà;

**2. Học liệu**

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Tổ chức**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Lớp** | **Tiết** | **Ngày dạy** | **Sĩ số** | **Vắng** |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |

**2. Kiếm tra bài cũ:**

**3. Bài mới:**

**HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**

**a**. **Mục tiêu**: Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng HS thực hiện nhiệm vụ học tập học tập của mình từ đó khắc sâu kiến thức nội dung bài học

**b. Nội dung:** GV cho học sinh xem đoạn phim, đặt những câu hỏi gợi mở vấn đề cho HS

**c. Sản phẩm:** Cảm nhận của học sinh.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Gv và Hs** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **B1. Chuyển giao nhiệm vụ**  - Giáo viên cho học sinh xem một đoạn phim ngắn **Rừng và biển** và yêu cầu học sinh nêu cảm nhận về những hành động của con người trong đoạn phim  **B2. Thực hiện nhiệm vụ:**  - HS lắng nghe yêu cầu từ GV, suy nghĩ để chia sẻ trước lớp.  **B3. Báo cáo thảo luận:**  - GV mời 2 HS chia sẻ trước lớp.  **B4. Đánh giá kết quả thực hiện:**  - GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi HS.  - GV dẫn vào bài học mới:  *Môi trường thiên nhiên có vai trò quan trọng đối với cs con người. Vì vậy việc bảo vệ thiên nhiên là điều cần thiết để duy trì sự sống loài người. Đây là điều mà nhà văn Nguyễn Huy Thiệp muốn thức tỉnh người đọc qua truyện ngắn "Muối của rừng"* | Con người trong đoạn phim đã có những hành động xấu xa : Giết các loài sinh vật, chặt cây rừng, hủy hoại môi trường biển |

**HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Nội dung 1. Tìm hiểu khái quát**

**a. Mục tiêu:** Nắm được những thông tin cơ bản về tác giả, VB *Muối của rừng*

**b. Nội dung:** HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi về tác giả, VB

**c. Sản phẩm:** HS nêu được những thông tin cơ bản về tác giả, văn bản

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Gv và Hs** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **B1. Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS tìm thông tin về tác giả, văn bản trong phần chuẩn bị bài trước khi đến lớp.  **B2. Thực hiện nhiệm vụ**  -HS đọc sgk tìm thông tin trước khi đến lớp.  **B3. Báo cáo thảo luận**  - GV mời 2 HS phát biểu trước lớp, yêu cầu cả lớp nghe, nhận xét.  **B4. Đánh giá kết quả thực hiện:**  - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức. | **I. Tìm hiểu chung**  **1. Tác giả**  - Nguyễn Huy Thiệp (1950- 2021) Sinh tại Thái Nguyên, quê gốc ở H.Thanh Trì, Hà Nội.  - Nổi tiếng với các thể loại truyện ngắn, kịch, tiểu thuyết, phê bình văn học.  - TP nổi bật như: Tướng về hưu, Không có vua, Những ngọn gió Hua Tát, Chảy đi sông ơi, Con gái thủy thần...  - Truyện ngắn của ông đề cập đến nhiều vấn đề nóng hổi của đời sống đương đại và khá đa dạng trong cách viết  -> nhà văn có đóng góp trong việc đổi mới nội dung và hình thức nghệ thuật của văn xuôi việt nam đương đại  **2. Văn bản**  - Truyện ngắn muối của rừng sáng tác lúc đất nước đã hòa bình 1986 khi mối quan hệ giữa con người và thiên nhiên cần được nhìn nhận lại |

**Nội dung 2: Khám phá văn bản**

**a. Mục tiêu:** Nắm được đặc điểm của truyện ngắn được thể hiện trong văn bản

**b. Nội dung:** HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi liên quan đến văn bản

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS và kiến thức HS tiếp thu được liên quan đến bài

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Gv và Hs** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Nhiệm vụ 1: Các sự kiện chính, ngôi kể, điểm nhìn**  **B1. Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS đọc trước văn bản ở nhà và liệt kê các sự kiện chính, xác định ngôi kể, điểm nhìn trong VB  **B2. Thực hiện nhiệm vụ**  - HS đọc trước và liệt kê các sự kiện chính  **B3. Báo cáo thảo luận**  - GV mời 2 HS phát biểu trước lớp, yêu cầu cả lớp nghe, nhận xét.  **B4. Đánh giá kết quả thực hiện:**  - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức.  **Nhiệm vụ 2:** *Nhân vật ông Diểu*  **B1. Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS thảo luận theo bàn PHT 01  **B2. Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận theo bàn hoàn thành PHT 01  **B3. Báo cáo thảo luận**  - GV mời 4 HS phát biểu trước lớp, yêu cầu cả lớp nghe, nhận xét, bổ sung.  **B4. Đánh giá kết quả thực hiện:**  - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức.  **Nhiệm vụ 3:** *Sự kết hợp giữa lời người kể chuyện và lời của nhân vật.*  **B1. Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu học sinh làm việc theo nhóm hoàn thành PHT 02  **B2. Thực hiện nhiệm vụ**  - HS hai bàn tạo thành 1 nhóm hoàn thành PHT 02  **B3. Báo cáo thảo luận**  - GV mời 1 – 2 HS đại diện các nhóm phát biểu trước lớp, yêu cầu cả lớp nghe, nhận xét, bổ sung.  **B4. Đánh giá kết quả thực hiện:**  - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức.  **Nhiệm vụ 4:** *Ý nghĩa hình tượng “Muối của rừng” và thông điệp của truyện ngắn*  **B1. Chuyển giao nhiệm vụ**  Gv đặt câu hỏi: ý nghĩa của hình tượng “Muối của rừng” và thông điệp của truyện ngắn.  **B2. Thực hiện nhiệm vụ**  HS làm việc cá nhân, suy nghĩ và trả lời.  **B3. Báo cáo thảo luận**  - GV mời 1 – 2 HS phát biểu trước lớp, yêu cầu cả lớp nghe, nhận xét, bổ sung.  **B4. Đánh giá kết quả thực hiện:**  - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức. | **II. Khám phá văn bản**  **1.Các sự kiện chính, ngôi kể, điểm nhìn**  **a.Các sự kiện chính**  - Mùa xuân, ông Diểu đi săn ,ông bắn hạ khỉ bố  - Khỉ bố bị thương nặng khỉ mẹ cứu khỉ bố  - Khỉ con xuất hiện cướp súng của ông Diểu và rơi xuống vực với khẩu súng  - Ông Diểu vác khỉ bố về trong tình trạng khỉ mẹ lẽo đẽo theo sau  - Ông Diểu động lòng trước tình trạng và tình cảm hai vợ chồng nhà khỉ, ông băng bó vết thương cho khỉ bố và tha cho nó  - Ông Diểu trở về nhà trong làn mưa xuân dịu dàng và những đóa hoa tử huyền nở rộ mà 30 năm mới nở một lần.  **b. Ngôi kể, điểm nhìn**  - Ngôi kể thứ ba hạn tri  - Điểm nhìn : nhân vật ông Diểu  **2. Nhân vật ông Diểu**  - *Ngoại hình*: Tuổi trung niên, thấp khớp đôi lúc cũng nhanh nhẹn dẻo dai  - *Hành động*:  Bắn hạ khỉ bố, đuổi theo khỉ con, tha chết cho khỉ bố và băng bó cho nó, trở về nhà  - *Nội tâm*:   |  |  | | --- | --- | | **Bắn khỉ bố** | sợ hãi run lên | | **Khỉ mẹ liều mình cứu khỉ bố** | tức giận căm ghét | | **Khỉ con rơi xuống vực** | kinh hoàng | | **Khỉ đực run bắn lên nhìn ông cầu khẩn** | Thương Hại | | **Khỉ cái cứ đuổi theo ông và con khỉ đực** | buồn bã |   ->Nhân vật ông Diểu được xây dựng từ ngoại hình , hành động, nội tâm nhưng chủ yếu tính cách được thể hiện chủ yếu qua hành động, nội tâm. Nhân vật đã có sự chuyển biến suy nghĩ và tính cách: từ cách nhìn nhận và hành xử đối với gia đình khỉ mang tính áp đặt chủ quan, có phần vô cảm, ông động lòng trắc ẩn tha cho gia đình khỉ.  **3. Sự kết hợp giữa lời người kể chuyện và lời của nhân vật.**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Lời người kể chuyện** | | “Sự hỗn loạn của cả đàn khỉ khiến ông hiểu sợ hãi run lên... làm xong việc nặng”  “Ông Diểu rên lên khe khẽ” | | **Lời nhân vật** | **Đối thoại** | * Chạy đi | | **Độc Thoại** | “Hành động hi sinh thân mình của con khỉ cái làm ông căm ghét . Đồ gian dối mày chứng minh tấm lòng cao thượng hợp như một bà trưởng giả!... lừa ông sao được” |   -> Lời người kể chuyện giúp dẫn dắt tiến trình phát triển của câu chuyện một cách khách quan, lời nhân vật thể hiện đặc điểm con người của nhân vật.  **4. Ý nghĩa hình tượng “Muối của rừng” và thông điệp của truyện ngắn**  - Muối của rừng chính là kết tinh của quá trình cái thiện chiến thắng cái ác trong mỗi con người  - Thông điệp của tác giả: mối quan hệ gắn bó giữa con người và thiên nhiên. Chỉ khi nào con người nhận thức được ý nghĩa thực sự của cuộc sống chọn đứng về cái thiện thì lúc đó thiên nhiên mới ban phát quà tặng cho con người . |

**Nội dung 3: Tổng kết**

**a. Mục tiêu:** Khái quát lại nội dung nghệ thuật của văn bản

**b. Nội dung:** Giáo viên phát PHT số 3, học sinh làm việc cá nhân

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Gv và Hs** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **B1. Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chuyển giao nhiệm vụ:Khái quát giá trị nội dung và nghệ thuật của văn bản theo PHT số 3 (Hs làm việc cá nhân)   |  |  | | --- | --- | | ***Nội dung*** | ***Nghệ thuật*** | |  |  |   - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **B2. Thực hiện nhiệm vụ:**  - HS suy nghĩ, hoàn thành PHT 03  - Gv quan sát, hỗ trợ  **B3. Báo cáo thảo luận:**  - Hs trả lời  - Hs khác lắng nghe, bổ sung  **B4. Đánh giá kết quả thực hiện:**  - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức. | **III. Tổng kết**   |  |  | | --- | --- | | ***Nội dung*** | ***Nghệ thuật*** | | Truyện ngắn đã gióng lên hồi chuông cảnh tỉnh về nạn săn bắt động vật trái phép. Con người cần ý thức bảo vệ các loài động vật nói riêng và bảo vệ thiên nhiên nói chung để góp phần làm cuộc sống tốt đẹp hơn. | - Cốt truyện đơn giản, ngắn gọn  - Tình tiết hấp dẫn, xung đột, kịch tính  - Nhân vật chân thực, sinh động  - Ngôn ngữ giản dị, gần gũi | |

**PHIẾU HỌC TẬP**

|  |
| --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1**  **(Tìm hiểu về nhân vật ông Diểu)**  ..................................................................................................................................................................................................  ...........................................................................................................................................................................................................................................................................................................  ....................................................................  Bắn khỉ bố  ....................................................................  Khỉ mẹ liều mình cứu khỉ bố  ..................................  Khỉ con rơi xuống vực  ....................................................................  Khỉ đực run bắn lên nhìn ông cầu khẩn  ....................................................................  Khỉ cái cứ đuổi theo ông và con khỉ đực  ....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................  Nhận xét |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2**  **(Tìm hiểu về** **Sự kết hợp giữa lời người kể chuyện và lời của nhân vật)**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Lời người kể chuyện** | | ...............................................................................................................  ...............................................................................................................  ...............................................................................................................  ...............................................................................................................  ...............................................................................................................  ...............................................................................................................  ............................................................................................................... | | **Lời nhân vật** | **Đối thoại** | ...............................................................................................................  ...............................................................................................................  ............................................................................................................... | | **Độc Thoại** | ...............................................................................................................  ...............................................................................................................  ...............................................................................................................  ...............................................................................................................  ...............................................................................................................  ...............................................................................................................  ............................................................................................................... |   **Nhận xét:** .......................................................................................  ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3**  **(Tổng kết)**   |  |  | | --- | --- | | **Nội dung** | **Nghệ thuật** | | ......................................................................  ......................................................................  ......................................................................  .....................................................................  ....................................................................  .................................................................... .....................................................................  ....................................................................  ....................................................................  .....................................................................  ....................................................................  .................................................................... | ....................................................................  .................................................................... ....................................................................  .................................................................... ....................................................................  .................................................................... ....................................................................  .................................................................... ....................................................................  .................................................................... ....................................................................  .................................................................... | |

**HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức về văn bản đã học.

**b. Nội dung:** Lập bảng so sánh văn bản **Muối của rừng** và **Chiều sương**

**c. Sản phẩm:** HS lập bảng so sánh

**d. Tổ chức thực hiện:**

**B1. Chuyển giao nhiệm vụ**

GV yêu cầu HS lập bảng so sánh văn bản **Muối của rừng** và **Chiều sương**

**B2. Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS suy nghĩ

- Gv quan sát, hỗ trợ

**B3. Báo cáo thảo luận**

- Gv gọi 3 Hs lên bảng điền vào bảng so sánh

- Hs hoàn thành bảng so sánh

**B4. Đánh giá kết quả thực hiện:**

- GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Chiều sương** | **Muối của rừng** |
| **Đối tượng tự nhiên** | biển cả | rừng núi |
| **Tác động với tự nhiên** | thụ động | Chủ động |
| **Thái độ của con người** | Xem tự nhiên là nguồn sống từ sợ sệt đến chai lì quen thuộc trước những bất trắc của tự nhiên | Xem tự nhiên là thú vui ban đầu áp đặt những suy nghĩ của mình lên tự nhiên về sau được cảm hóa và trở về với bản chất thiện lương hòa hợp và yêu mến tự nhiên |

**HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học vào thực hành

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS làm bài tập vận dụng, yêu cầu tạo lập văn bản.

**c. Sản phẩm:** Đoạn văn của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Gv và Hs** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **B1. Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS viết đoạn văn (từ 7 – 10 dòng) nêu suy nghĩ về mối quan hệ giữa con người và thiên nhiên.  **B2. Thực hiện nhiệm vụ:**  - HS tiếp nhận nhiệm vụ học tập.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **B3. Báo cáo thảo luận**  - GV mời đại diện 2 HS trình bày trước lớp.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến  **B4. Đánh giá kết quả thực hiện:**  - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức. | Đời sống của mọi sinh vật nói chung và của con người nói riêng luôn gắn liền với thiên nhiên. Mối liên hệ giữa con người và thiên nhiên là một điều hiển hiện có thể thấy được ngay trong đời sống thường ngày. Con người được sinh ra từ thiên nhiên, thiên nhiên quyết định cuộc sống của con người và con người quyết định số phận của thiên nhiên. Con người vừa là sản phẩm vừa là chủ thể của tài nguyên và môi trường. Vì con người tồn tại được là cần có các tài nguyên của môi trường cung cấp; bên cạnh đó con người trong hoạt động của mình có tác động mạnh mẽ trở lại và làm thay đổi môi trường. |
|  |  |

**4. Củng cố:**

**5. HDVN:**

- Ôn tập văn bản: Muối của rừng

- Soạn văn bản : Tảo phát bạch đế thành (Lý Bạch), Kiến và người (Trần Duy Phiên)